

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày 25 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Hồng Thê

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Luyện

Ông Nguyễn Tất Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kỳ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49 ngày 28 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công H** - sinh ngày 25/10/1995 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: xóm 5, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Công D và bà Nguyễn Thị X; vợ, con: chưa có; Tiền sự, Tiền án: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Luật sư bào chữa của bị cáo:* ông Lê Đăng Tế - cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An – có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* ông Nguyễn Công D - sinh năm 1960.

Địa chỉ: xóm 5, xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Cháu Nguyễn Thị Thu P – sinh năm 2003

Người đại diện của cháu Ph: bà Thái Thị Th (mẹ đẻ).

Cùng cư trú: xóm T, xã Th, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1987

Địa chỉ: khối 3 TT, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 19/02/2020, Nguyễn Công H điều khiển xe moto nhãn hiệu Wave RSX màu trắng, BKS 37D1-663.39 đi từ nhà (xóm 5 xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) ra Quốc lộ 7B. Khi đến địa phận xóm 3 xã T, H phát hiện có 2 nữ học sinh (là cháu Lê Thị N và cháu Nguyễn Thị Thu P) điều khiển đang xe máy điện lưu hành cùng chiều. Lúc này, H thấy cháu Ph (người ngồi phía sau) đang cầm trên tay 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H lập tức điều khiển xe moto áp sát bên phải song song với xe máy điện và dùng tay trái giật chiếc điện thoại trên tay cháu Ph rồi tăng ga trốn thoát. Lúc 16 giờ cùng ngày, H mang bán chiếc điện thoại cướp được cho chị Nguyễn Thị H (chủ cửa hàng T tại khối 3 thị trấn Đô Lương) với giá 1.000.000 đồng.

Tại khu vực H thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có camera của gia đình anh Nguyễn Công Nam ghi lại hình ảnh H đang điều khiển xe moto trên đường vào ngay trước thời điểm thực hiện hành vi; ngày 19/02/2020 anh Nam đã giao nộp chiếc USB chứa dữ liệu hình ảnh cho Cơ quan điều tra tham khảo.

Ngày 22/02/2020, cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở và khám xét người Nguyễn Công H thu giữ: 01 khẩu trang y tế màu trắng – xanh đã qua sử dụng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc quần vải màu nâu, 01 áo khoác ghi màu nâu, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5 màu trắng của H và số tiền 1.000.000 đồng. Thu giữ chiếc xe moto BKS 37D1-663.39 tại ông Nguyễn Công D và thu giữ tại chị Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh.

Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Đô Lương tại Kết luận định giá số 421 ngày 11/3/2020 thì chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh trị giá là 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Công H có biểu hiện của bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với H. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 68/KLGD ngày 10/4/2020 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung đã kết luận: *“Nguyễn Công H có bệnh Động kinh cục bộ đơn giản đã có biến đổi nhân cách theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD 10), có mã bệnh là G40.1 (Động kinh cục bộ). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” ngày 19/02/2020, Nguyễn Công H đủ khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi”*.

Ngày 30/3/2020, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại OPPO A7 màu xanh cho cháu Ph. Ngày 31/3/2020, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Iphone5 màu trắng của H và chiếc xe moto 37D1-663.39 cho ông Nguyễn Công D (bố H) còn số tiền 1.000.000 đồng thu giữ từ bị cáo đã được trả lại cho chị Nguyễn Thị H.

Ngày 28/5/2020, các đồ vật gồm 01 khẩu trang y tế màu trắng – xanh đã qua sử dụng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc quần vải màu nâu, 01 áo khoác ghi màu nâu đã được chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS-ĐL ngày 27/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 của Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận vào lúc 14 giờ ngày 19/02/2020, khi đang điều khiển xe moto BKS 37D1-66339 (thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Công D) lưu hành qua đoạn xóm 3 xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động OPPO A7 màu xanh trị giá 3.000.000 đồng của cháu Nguyễn Thị Thu P rồi đem bán lại cho chị Nguyễn Thị H (cửa hàng điện thoại di động T) được 1.000.000 đồng. Khi bị cơ quan điều tra triệu tập, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bố bị cáo ông Nguyễn

Công D thay mặt bị cáo nhận lại các vật dụng cá nhân đang bị tạm giữ trong thời gian bị cáo chấp hành án.

- Bị hại cháu Nguyễn Thị Thu P và người đại diện hợp pháp là bà Thái Thị Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Cháu Ph xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày việc mua chiếc điện thoại từ bị cáo H nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Chị đã được nhận lại số tiền 1.000.000 đồng mua điện thoại và không có yêu cầu gì thêm.

- Ông Nguyễn Công D thừa nhận lời khai của bị cáo và trình bày: bị cáo phát bệnh tâm thần từ khi học lớp 5 nên không có khả năng tiếp tục học tập, cho đến nay gia đình vẫn phải nuôi dưỡng. Ông đã nhận lại chiếc điện thoại Iphone5 của H do cơ quan điều tra trả lại và đồng ý nhận các vật dụng cá nhân của bị cáo nếu được Hội đồng xét xử quyết định trả lại.

- Luật sư bào chữa của bị cáo đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt và thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”; đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 điều 171; điểm q, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại các vật dụng cá nhân đã thu giữ của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ

giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

## [2] Về nội dung:

Vào khoảng 14 giờ ngày 19/02/2020, tại khu vực xóm 3 xã T, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Công H đã điều khiển chiếc moto BKS 37D1-663.39 để thực hiện hành vi cướp giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A7 màu xanh trị giá 3.000.000 đồng của cháu Nguyễn Thị Thu P khi đang lưu hành trên xe máy điện cùng chiều. Theo tinh thần Thông tư liên tịch số 02/2001/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 (tại tiểu mục 5.3, mục 5, phần I) thì hành vi của Nguyễn Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 điều 171 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương để xác định tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm rất lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản và sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi nhưng khả năng nhận thức vẫn đầy đủ; điều này thể hiện hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần lên một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tái phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tuy nhiên cần xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi (là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự); bị hại xin giảm nhẹ hình phạt (là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo có trình độ học vấn thấp, lần đầu phạm tội, nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã nhận đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng: chiếc xe moto BKS 37D1-663.39 là phương tiện bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội (thủ đoạn nguy hiểm) thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Công D song ông D không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Duệ là phù hợp với pháp luật.

Chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A7 màu xanh là tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu cháu Nguyễn Thị Thu P là đúng pháp luật.

Chiếc USB do anh Nguyễn Công Nam giao nộp ghi lại dữ liệu liên quan cần được tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

Vấn đề khác: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone5 màu trắng thuộc quyền sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại là đúng pháp luật.

Đối với các đồ vật gồm 01 khẩu trang y tế màu trắng – xanh đã qua sử dụng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc quần vải màu nâu, 01 áo khoác ghi màu nâu là vật dụng cá nhân của bị cáo, không phải là vật chứng vụ án vì không liên quan đến hành vi phạm tội nên việc thu giữ là không cần thiết. Do vậy, để bảo vệ quyền sở hữu hợp pháp của chủ tài sản, cần trả những tài sản này lại cho bị cáo H và chấp nhận giao cho ông Nguyễn Công D nhận thay bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công H 01** (Một) năm **08** (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/02/2020.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nguyễn Công H 01 khẩu trang y tế màu trắng – xanh đã qua sử dụng, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, 01 chiếc quần vải màu nâu, 01 áo khoác ghi màu nâu và giao cho ông Nguyễn Công D nhận thay bị cáo trong thời gian chấp hành án. Những tài sản này hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020.

- Về án phí: áp dụng Điều 136, khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, luật sư bào chữa, ông D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Lưu Thị Hồng Thê*